

KINH TƯ ĐỒNG TỬ TAM MUỘI

QUYỂN TRUNG

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đang nằm nghiêng hông phải trên giường sư tử thì bốn đồng tử từ bốn phương đi tới. Mỗi vị đều có đại chúng đi theo xung quanh và thống lãnh đại chúng đều bình đẳng. Trí tuệ, thần thông, oai đức, pháp hành không sai khác, không trái mảy may nào cả. Tất cả đều đến đứng trước Đức Phật cung kính chấp tay. Khi bốn đồng tử đi đến bên Đức Phật thì quyền thuộc của thành ấp nào đứng theo vị trí nấy. Còn tất cả trời người, trăm ngàn chúng sinh đủ tầng lớp, đều đứng chấp tay giữ tâm thanh tịnh, vui mừng khôn xiết và cúi mình chiêm ngưỡng hướng về bốn đồng tử. Trong lúc bốn đồng tử đang tiến tới thì bốn phương khắp một do-tuần có các trời tuôn mưa hoa trời đầy cả mặt đất, trời nhạc trời cả trăm ngàn điệu, các trời ca ngâm khen ngợi không thể tả.

Khi ấy, Đức Như Lai tự nhiên hiện ra bốn tòa sư tử ở bốn phía.

Tôn giả A-nan dùng kệ bạch Phật:

*Bạch Đức Phật
vì sao Bốn bên Nhất
thiết trí Hông phải
hiện bốn tòa Trái tòa
sư tử rộng.*

A-nan vừa nói xong, Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Ông có thấy bốn đồng tử này không? Vị từ phương Tây đến, mặt như trăng rằm sáng hơn ánh sáng mặt trời, che khắp bốn thiên hạ, oai đức thù diệu, mặt mày sáng rỡ, tỏa ánh sáng trí tuệ, đặc đại tinh tấn, thể nhập vào trí thâm sâu, thành tựu các công đức, tri thức trí tuệ thông suốt, có lòng tin sâu sắc, biết khiêm nhường hổ thẹn, hạnh nghiệp đầy đủ, sự hiểu biết sâu sắc, đặc chánh niệm định, trí tuệ lan lợi, có đại phương tiện đệ nhất Tổng trì, tùy theo căn cơ chúng sinh mà

giảng pháp để họ tăng trưởng căn lành, đã từng trồng các căn lành với vô lượng ức trăm ngàn Đức Phật. Họ ở bốn phương từ cõi Phật của mình nghe Ta sắp nhập Niết-bàn, nên từ cõi Phật đó đến đây xin hỏi để sinh vào cõi này, muốn nghe thấy Ta và danh xưng Ta nói pháp làm lợi ích cho những công đức, để nhìn Như Lai vào cuối đêm nay ở giữa Song thọ rừng Ta-la trong vùng đất Lực sĩ nhập vào Niết-bàn vô dư, Niết-bàn không thể nghĩ bàn, Niết-bàn Nhất thiết thế gian vô đẳng, Niết-bàn Nhất thiết thế gian hy hữu, Niết-bàn Nhất thiết thế gian đoạn ly chư thú thanh tịnh. Như Lai sắp vào Niết-bàn vi diệu tối thượng như vậy.

Này A-nan! Đồng tử từ phương Đông đến, dung nhan đẹp đẽ, đầy đủ đại công đức, đoan nghiêm dễ mến, ánh sáng chiếu khắp nơi, oai đức với vợ giống như trăng mùa thu tỏa tràn ánh sáng với trăm ngàn đồ chúng đi theo và được chúng trời mưa cúng hoa trời. Họ đến chỗ Như Lai là muốn cúng dường Phật.

Này A-nan! Đồng tử này từ cõi Sư Tử Âm Minh Thanh Như Lai, đã từng làm Chuyển luân Thánh vương, thống lãnh ngàn thế giới và đủ quyền lực, được chư Thiên, người cúng dường. Khi trị vì thì luôn giảng pháp cho cõi Dục, trên trời và nhân gian để họ thọ trì cú nghĩa, giảng nói cho vô số chúng sinh về ý nghĩa vi diệu, dạy họ trồng các căn lành, đắc các thần thông và hiểu rõ pháp hành. Chúng Thánh học hỏi vô biên không đoan, tối thượng vi diệu được sức vô úy, thể nhập sâu vào pháp tướng, thành tựu biện tài, trí tuệ lanh lợi đạt đến trí tuệ vô biên ở bờ bên kia. Đây đủ các pháp hành như vậy rồi, suốt mười tám ức năm trị vì giáo hóa như pháp, vị ấy không dùng dao gậy đánh đập não loạn chúng sinh, không vì ái dục mà tham lam ngôi vua. Mười tám ức năm ấy làm thành thực được tám mươi na-do-tha chúng sinh trụ vào Bồ-đề vô thượng. Với pháp Bồ-tát đó nên vua đắc được địa vị Bất thoái. Thiện nam ấy từ lúc mới phát tâm đắc được địa vị Bất thoái cho đến thành tựu rốt ráo Bồ-đề vô thượng. Một thời gian sau, vua cạo bỏ râu tóc, mặc áo ca sa bỏ nhà làm người xuất gia, suốt tám mươi một ức năm tu hành phạm hạnh. Từ khi xuất gia chưa bao giờ ngồi nằm hưởng chi ngũ nhĩ. Trong tám mươi một ức năm ấy, thậm chí không khởi một niệm tưởng dục và tâm sân hận nào, hưởng chi là có tâm sát hại nào

loạn, không tạo việc bất thiện và tư tưởng yêu ghét, cũng không nghĩ tu hành tướng không tu hành, thường trụ vào hai pháp: một là mặc dầu đấc nhục nhãn nhưng không có tướng về nhục nhãn, hai là mặc dầu biết rất rõ về các pháp tụ nhưng không có tư tưởng chấp pháp tụ. Trong tám mươi một ức năm, vị ấy không bàn chuyện không lợi ích hay tướng về những việc khác như tướng về địa, tướng về thủy, tướng về hỏa, tướng về phong, tướng về hư không, tướng về thức, tướng đến vợ con, tướng đến đói khát, tướng đến xóm làng, tướng nơi thanh vắng, tướng đến thành ấp, tướng về sự trái nghịch, tướng về sự không trái nghịch, tướng về viễn ly, tướng thiên định, tướng tự ngã, tướng ngã người khác, tướng sắc, tướng vô sắc, tướng một bên, tướng chính giữa, tướng sinh tướng diệt, tướng ít tướng nhiều. Các loạn tướng như vậy đều được tịch tĩnh không có phân biệt, chỉ trừ hai mươi hòm chứa tạng pháp, để tư duy tu tập. Trong khoảng thời gian ấy đã thành thực được tám vạn na-do-tha chúng sinh, nhất định chứng Bồ-đề vô thượng. Những chúng sinh ấy đều mới phát tâm ở cõi này, trong khoảng sát-na ở cõi Phật ấy đi ra một cách tự tại. Mỗi vị đi riêng đến cõi Phật để phụng thờ chiêm ngưỡng Thế Tôn ở cõi Phật đó. Mỗi thế giới có một Đức Phật. Mỗi thân đến từng mỗi thân Phật làm mỗi việc xen lẫn nhau. Chư Phật của mỗi quốc độ đều giống nhau. Trong sát-na nằm nghiêng hông bên phải, vào cuối đêm nay đều sẽ nhập Niết-bàn giữa cây Song thọ rừng Ta-la thuộc vùng đất Lực sĩ giống như Như Lai. Hết thủy chư Phật ấy đều một hiệu Thích Ca Mâu Ni, đầy đủ mười tôn hiệu. Chư Phật ấy cũng đồng xuất hiện ở cõi ác năm trước.

Này A-nan! Dùng nhục nhãn vô lượng vô biên vô ngại chánh tri, chánh kiến như Thanh văn, Phật-bích-chi thì không thể nhập được, bởi vì chẳng phải cảnh giới của họ.

Này A-nan! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào nghe pháp môn này sinh lòng tin ưa thích trí nhục nhãn chánh tri chánh kiến của Ta, muốn đạt được trí ấy cho đến đầy đủ Nhất thiết chủng trí và phát nhất niệm chánh tín liên tục không xả bỏ, thì vừa mới phát tâm liền sinh vô lượng công đức, hướng chi đạt được vô lượng vô biên đại công đức.

Này A-nan! Nếu có thiện nam, thiện nữ đi đến tám mươi na-do-

tha chư Như Lai, lại trải qua tám mươi na-do-tha ức năm đem tất cả vật cụ cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, đích thân phụng thờ chư Như Lai ấy. Đối với thời gian tám mươi na-do-tha năm tuy được vô lượng công đức nhưng không bằng nghe pháp môn này mà phát tâm ham thích thì công đức vô biên sẽ không có gì so sánh được.

Này A-nan! Đồng tử này ở trong pháp của Ta trong một ngày đêm đã giáo hóa làm lợi ích vô lượng vô biên chúng sinh, huống gì làm lợi ích trong thời gian lâu. Nếu Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên và các Thanh văn khác dù có nghe cũng không thể làm lợi ích độ thoát vô lượng chúng sinh như vậy.

Này A-nan! Giả sử đem hết tuổi thọ của các ông để nói pháp giáo hóa chúng sinh, không nghĩ đến việc nào khác và không bao giờ dừng nghỉ, mặc dầu giáo hóa làm lợi ích như vậy nhưng trong pháp của Ta, bản thân các ông không thể gánh vác gánh nặng pháp Phật, giống như đồng tử này đã gánh vác được thấy hôm nay.

Phật lại dạy:

–Này A-nan! Đồng tử này làm lợi ích lớn và đầy đủ tâm từ bi với chúng sinh, nhớ nghĩ đến chúng sinh, làm lợi ích cho chúng sinh, cho nên đồng tử này có vô lượng công đức.

Này A-nan! Ông có thấy đồng tử từ phương Nam đến không? Mặt vị ấy sáng như trăng rằm mùa thu tỏa sáng vàng vạc. Tay phải cầm Bảo tích động xuống đất phát ra âm thanh như vậy. Ví như nước Magià-đà có một vật báu làm bằng vàng, bằng bạc, làm được thành công thì kinh doanh càng phát triển. Nó không dính bụi bặm, không tỳ vết, nứt rạn, không bị rỉ chảy, đẹp đẽ không có đất, mồ hôi nhờn, nhờ các điều kiện hợp lại mà thành. Những kỹ năng mài giữa rất tinh xảo, trong sáng năm phần, vuông vức mười phần, cách xa ngàn phần mà cũng thấy, xa lia mười hai phần thuộc vàng bạc phiến cấu. Tính chất của loại ấy rất tinh ròng, tính vàng ròng rất tối trắng - mài luyện trăm lần được thành vật mới chứ chẳng phải vật cũ, đủ tám phần của hàng ngàn thợ giỏi, nhất tâm quán sát thì tất cả bụi bặm mồ hôi nhờn không có. Đánh vào vật tốt đẹp ấy phát ra âm thanh như vậy, nếu ai nghe được thì diệt hết các khổ.

Này A-nan! Ta ví dụ âm thanh của vật ấy chỉ sơ lược mà thôi.

Nhưng đồng tử này giữa những vật báu lẫn lộn dùng trượng thanh khiết đánh vào phát ra âm thanh cũng như vậy.

Này A-nan! Đồng tử này tên là Tịch Tĩnh Chuyển, là Đại Bồ-tát từ cõi Như Lai Bảo Tích phương Nam đến. Thế giới Phật ấy tên Bảo Trang Nghiêm.

Này A-nan! Ý ông thế nào? Thế giới đó vì sao gọi là Bảo Trang Nghiêm?

Này A-nan! Thế giới Phật đó không có một chúng sinh nào trụ vào bất định, và cũng không có ai trụ vào tà định.

Này A-nan! Chúng sinh cõi ấy đều là chánh định, trụ vào Bồ-đề vô thượng.

Này A-nan! Cõi đó là cõi của Bồ-tát. Chúng sinh cõi đó không có tư tưởng nam nữ.

Này A-nan! Chúng sinh cõi đó đều phạm hạnh, không bị uế dục, trí hạnh đều thanh tịnh, thậm chí không có tên của dục uế.

Này A-nan! Chúng sinh ở cõi Phật Trang Nghiêm không có những tư tưởng bất thiện cũng không tưởng đến ăn. Họ chỉ ăn hai loại thức ăn đó là lấy định tuệ và lấy pháp hỷ làm thức ăn.

Này A-nan! Cõi Phật ấy không nói về năm ấm, không nói Ba thừa, chỉ giảng nói rộng rãi về Nhất thiết trí ấm, là kho tàng của Bồ-tát. Này

A-nan! Do đó mà thế giới Phật ấy gọi là Bảo Trang Nghiêm.

Này A-nan! Chúng sinh ở các cõi Phật khác đều sinh vào cõi này. Có người nguyện sinh vào cõi Phật ấy. Nếu họ nguyện sinh vào đó thì đều không thoái chuyển Bồ-đề vô thượng.

Này A-nan! Hoặc có Bồ-tát nào từ cõi Phật khác đến sinh vào nơi đây. Sau khi sinh liền tự biết tất cả việc trong cõi Phật ấy. Sau khi những Bồ-tát sinh vào cõi đó thì trong khoảng sát-na đều tưởng mình là Phật.

Này A-nan! Như Lai Bảo Tích Hiện ấy giảng nói hết thủy vô lượng vô biên na-do-tha Đại Bồ-tát ở đó về Nhất thiết chủng trí và kho tàng pháp môn Bồ-tát không bao giờ gián đoạn và cũng không nói gì khác.

Này A-nan! Giả sử qua vô lượng ngàn kiếp, Ta nói công đức của cõi Phật đó và phân biệt rõ ràng về thắng pháp mà các Đại Bồ-tát đạt

được thì đó là phát nguyện về cõi Phật Trang Nghiêm không thể cùng tận.

Này A-nan! Ta chỉ nói sơ lược về danh tự và công đức của thế giới Phật đó. Đại Bồ-tát Tịch Tĩnh Chuyển này từ phương ấy đến vì muốn thấy Ta nhập Niết-bàn, cũng vì thương xót vô lượng vô biên chúng sinh để họ phát tâm Bồ-đề vô thượng, cũng là muốn hiển bày công đức trang nghiêm ở cõi ấy. Hiển bày danh xưng và công đức của Phật Bảo Tích Hiện đó thì gọi là hiển bày pháp hành đại sự của các Bồ-tát. Lại nói danh xưng chân thật để vô số chúng sinh cõi này giữ gìn chánh pháp, đến cõi Phật Thích Ca vì muốn các Bồ-tát đời vị lai sinh tâm hoan hỷ.

Này A-nan! Đồng tử này xưa kia tu hành hạnh Bồ-tát, gặp Phật Nhiên Đăng xuất hiện ở đời. Khi ấy đồng tử từng làm Chuyển luân Thánh vương tên Hàng Oán.

Này A-nan! Thánh vương Hàng Oán nói chánh pháp làm thành thực căn lành cho vô lượng vô biên chúng sinh. Từ sáng sớm đến khoảng chừng bữa ăn, đã hóa độ ba mươi sáu ức chúng sinh trụ vào địa Bất thoái trong Bồ-đề vô thượng, nhập chánh định tụ, chứng đắc pháp nhãn Vô sinh. Nhưng sau khi Như Lai Nhiên Đăng Bát-niết-bàn, Thánh vương phát đại tinh tấn, cạo bỏ râu tóc xuất gia nối bước Phật Nhiên Đăng chuyển Chánh pháp luân. Sau khi Thánh vương làm lợi ích cho vô lượng vô biên chúng sinh rồi, vào độ thời gian trước mặt trời lặn đã giáo hóa ba vạn sáu ức chúng sinh trụ Bồ-đề vô thượng. Trở về khi mặt trời lặn khiến bảy vạn na-do-tha chúng sinh đều lậu tận chứng A-la-hán, hưởng chi những bậc hữu học chứng đạo, kiến đế thì không thể nào so lường được.

Này A-nan! Giả sử Ta dùng trí tuệ của Phật để nói cho đồng tử Bồ-tát Tịch Tĩnh này, thuở xưa vì làm lợi ích cho các chúng sinh không thể cùng tận.

Này A-nan! Ông hãy đến trước Ta trải tòa ngồi cho đồng tử Bồ-tát Tịch Tĩnh, ông được vô lượng vô biên công đức thù thắng vi diệu. Nếu chúng sinh nào nghe tên Bồ-tát Tịch Tĩnh thì người ấy giống Phật hiện tại không khác.

Này A-nan! Chúng sinh nào nghe danh tự, giáo pháp, thọ ký

trang nghiêm công đức này, thậm chí trong một niệm phát lòng tin thanh tịnh muốn thấy Như Lai Bảo Tích Hiện, muốn nghinh đón lễ lạy gần gũi cúng dường hay ai phát tâm muốn nghe pháp này, thì này A-nan, nay Ta đều thọ ký cho họ được sinh về cõi ấy để phụng thờ, chiêm ngưỡng Như Lai và nghe chánh pháp. Trong cõi Phật đó, Bồ-tát nào cũng muốn thực hành các pháp hành ấy, chỉ trừ những Bồ-tát vì nguyên lực.

Này A-nan! Chúng sinh cõi đó hoàn toàn được lợi ích lớn, dù chỉ nghe danh tự giáo pháp, công đức trang nghiêm thậm chí nghe qua một lần, hưởng gì sau khi nghe có lòng tin thanh tịnh.

Này A-nan! Pháp cú ấy như thật không hư vọng, ông nên giữ gìn cho khéo, nhớ nghĩ thật kỹ. Vì sao? Này A-nan! Vì người ở cõi Diêm-phù-đề chưa từng nghe những chương cú và danh tự của kinh này.

Này A-nan! Nếu Bồ-tát chỉ là danh tự và người hủy báng chánh pháp thì chớ cho họ nghe. Vì sao? Vì họ phỉ báng chánh pháp, tội đó rất nặng.

Này A-nan! Ông thấy ở phương Tây có chiếc xe trang hoàng đủ vật báu đang nường trên hư không đến đây không?

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Phật lại bảo A-nan:

–Ông thấy có một đồng tử trong đó không? Hai chân vị ấy đang tạo ra thân thông biến hóa bay vọt lên hư không làm chấn động đại địa này. Sự chấn động này rất dữ dội. Khi đại địa chấn động bởi sự biến hóa ấy, làm cho chúng sinh sợ hãi dựng tóc gáy.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Bạch Thiện Thệ! Đúng vậy! Con đã thấy rồi. Đồng tử này có thân thông du hý hiện ra đủ cách, nường trên hư không đến đây.

Phật lại bảo A-nan:

–Chiếc xe trang trí đủ các vật quý báu ấy đến trước mặt đồng tử phát ra đủ mùi hương vi diệu, tỏa khắp cõi Phật này.

A-nan thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Đúng vậy, bạch Thiện Thệ!

Phật lại bảo A-nan:

–Đây là do trí lực của thiện nam ấy hiện ra làm cho chiếc xe phát ra mùi thơm như vậy.

Này A-nan! Ông hãy lắng nghe âm thanh phát ra bốn loại. Đó là: Không thanh, Vô sở hữu thanh, Tịch tĩnh thanh và Phật thanh.

A-nan thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Đúng vậy, bạch Thiện Thệ!

Phật dạy:

–Này A-nan! Từ chân lông của đồng tử phát ra âm thanh như

vậy.

Này A-nan! Khi âm thanh này phát ra có sáu mươi tám na-do-tha

chúng sinh đạt lợi ích rất lớn. Lại có vô số chúng sinh ở một ngàn thế giới đối với pháp vô vi tâm đã đoạn lậu tận, liền được giải thoát.

Này A-nan! Nghe tên một Đức Phật đã có chín ức Bồ-tát trụ địa Bất thoái chuyển, được nhập thánh đạo Bồ-đề vô thượng. Có trăm ngàn na-do-tha trời người cõi này đắc địa A-bệ-bạt-trí, nhất định nhập Bồ-đề vô thượng.

Này A-nan! Phương Tây nơi thiện nam này ở có Phật hiệu Như Lai Hỷ Lạc Âm, thế giới tên Lạc Mao, từ cõi đó đến đây muốn thấy Như Lai nhập Niết-bàn. Sau khi đến đây, thiện nam ấy đã làm lợi ích rất nhiều cho vô lượng vô biên chúng sinh.

Này A-nan! Nay thiện nam ấy đến cõi này làm Phật sự, như Như Lai chuyển Đại pháp luân, thì vị ấy cũng chuyển Đại pháp luân như vậy.

Này A-nan! Thiện nam này từ a-tăng-kỳ kiếp đến nay trong lỗ chân lông luôn phát ra bốn loại âm thanh như vậy, đó là âm thanh không tịch. Trong mỗi âm thanh đều làm lợi ích rất lớn cho vô lượng vô biên chúng sinh.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thiện nam này xưa kia đã trông căn lành gì mà trong lỗ chân lông phát ra các thứ âm thanh như thế?

Phật dạy A-nan:

–Ta nhớ về quá khứ xa xưa lượng vô số kiếp có Phật ra đời hiệu là Vô Cấu Nhãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự

Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Thiện nam này xuất gia theo Phật làm đại Sa-môn tên Trí Lạc, tịnh tu phạm hạnh. Nhưng Sa-môn này hỏi Như Lai về chân lý khó biết, cú nghĩa trí tuệ thâm sâu. Đó là bất sinh, bất diệt; Nhất thiết pháp không, vô sở hữu; tất cả bản tánh các pháp đều thanh tịnh, tất cả chư Phật đồng một thể. Vậy mà Sa-môn ấy suốt bảy ngày bảy đêm luôn suy nghĩ không gián đoạn, không nghĩ đến mỗi mảy, không nhớ đến việc khác, không xả bỏ gánh nặng. Tự mình thọ trì bốn câu ấy, ưa thích tụng tập, hành trì thông suốt, nghiên cứu quán triệt ý nghĩa thực hành rất siêng năng.

Này A-nan! Sa-môn lúc đó chính nay là đồng tử đây vậy. Nhờ y theo ý nghĩa vi diệu của bốn câu đó do Phật đã nói cho nên thể nhập vào pháp Phật, giáo hóa chúng sinh tự nhiên hiểu rõ được các việc. Sa-môn ấy yêu thương chúng sinh, thường đi vào thôn xóm thành ấp để giảng pháp.

Này A-nan! Lúc đó pháp sư Sa-môn Trí Lạc nhờ đa văn nên biết nghĩa lý của pháp, lại nhờ tâm chân thật nên suốt sáu năm giảng nói pháp cú như thế. Do đó trải qua a-tăng-kỳ kiếp từ trong các lỗ chân lông phát ra tiếng thần thông như vậy. Từ lỗ chân lông của thiện nam này phát ra bốn loại âm pháp để làm lợi ích lớn cho chúng sinh. Còn nữa, thiện nam ấy đã trải qua a-tăng-kỳ kiếp tu tập cho nên từ lỗ chân lông thành tựu được bốn âm thanh vi diệu như thế.

Này A-nan! Người ở cõi Diêm-phù-đề đạt được lợi ích lớn là lợi đệ nhất. Nếu ai nghe danh tự của Bồ-tát Vô Phan Duyên còn đạt được lợi ích, hướng chi còn nghe được giáo pháp của người.

Này A-nan! Nếu có thiện nam hay thiện nữ cõi trời hay cõi người nghe Bồ-tát Vô Phan Duyên, thậm chí chỉ nghe đến tên thôi, thì đã được tịnh tâm, đạt được công đức không thể nghĩ bàn hướng chi đích thân chiêm ngưỡng vị ấy. Vì sao? Này A-nan! Vì Đại Bồ-tát Vô Phan Duyên đã đạt được công đức từ địa Bồ-tát không thể nghĩ bàn, không thể tính nói hết.

Này A-nan! Đại Bồ-tát này vì muốn đến thấy Như Lai nhập Niết-bàn. A-nan, ông hãy sắp xếp giường tòa ở trước mặt Như Lai cho Đại Bồ-tát ấy. Này A-nan! Nhờ trải sắp tòa cho thiện nam này ông sẽ được an lạc lợi ích lớn và mau đạt được thần thông thắng diệu. Này A-nan!

Nhờ nhân duyên trái tòa mà ông được quả báo tốt, nếu ngồi hay nằm ông luôn được an ổn và trong một niệm thường hiện chứng đắc quả A-la-hán thánh pháp vô vi.

Này A-nan! Ông chưa chứng nhập thánh quả Thanh văn vô lậu, nay Ta sẽ thọ ký cho ông được đắc. Ông sẽ có các phần công đức hồi hướng lên ngôi Bồ-đề vô thượng, sẽ đắc đại pháp của chư Phật Như Lai.

Này A-nan! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân v.v... cùng các chúng sinh khác nghe sự thọ ký mà Tịch Tĩnh Chuyển đã nói. Nghe rồi, tâm họ được thanh tịnh và tin hiểu. Nếu người nào muốn được nghe pháp môn thọ ký mà Tịch Tĩnh này nói, hoặc nghe từ nơi Phật, hoặc nghe từ Thanh văn thì có thể sắp xếp giường tòa cho vị pháp sư ấy. Công đức đạt được giống như pháp sư ngồi trên tòa này. Pháp môn thọ ký mà Tịch Tĩnh đã nói, giống đây không khác. Vì sao? Này A-nan! Vì sau khi trái tòa, người kia được mười công đức trái tòa. Thế nào là mười?

1. Sẽ được chỗ ngồi của Chuyển luân vương.
2. Được chỗ ngồi của Đế thích.
3. Được chỗ ngồi của Phạm Thiên vương.
4. Được chỗ ngồi chủ thế gian.
5. Đồi đồi được chỗ ngồi của pháp sư mà chư Phật đã đắc.
6. Sau khi chứng đắc ngôi vị địa Bồ-tát, thì được ngồi tòa sư tử liên hoa dưới gốc cây đạo tràng Bồ-đề.
7. Sau khi chứng Nhất thiết trí, đắc Bồ-đề vô thượng thì ngôi tòa của Phật.
8. Khi chuyển Đại pháp luân, được chỗ ngồi chuyển pháp luân do vô lượng chư Thiên cùng nhau trang hoàng.
9. Khi muốn hiện đại thần thông vượt qua tất cả đạo ở thế gian, thì được Như Lai Vô thượng hiện đại thần thông với cao tòa sư tử.
10. Khi muốn hiện nhập vào Đại Niết-bàn chứng đắc Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác khiến chư Thiên, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người, phi nhân v.v... sinh hoan hỷ có lòng tin thanh tịnh, cuối cùng làm vắng lặng tất

cả hành, được trụ vào kim cương Tam-muội đấng tòa Như Lai.

Này A-nan! Ông sẽ được mười quả báo với tòa sư tử cao rộng như

vậy.

Này A-nan! Nếu thiện nam, thiện nữ nào tâm thanh tịnh, nghe

Bồ-tát Tịch Tịnh này nói về ý nghĩa câu kệ pháp bản thọ ký, trải pháp tòa cho vị ấy, yêu mến kính trọng vị pháp sư ấy, nhờ công đức này người kia được thành tựu mười quả báo do trải tòa sư tử.

Này A-nan! Vì lẽ đó, hãy chấp tay hướng về phía Bồ-tát Vô Phan Duyên, ông sẽ được lợi ích an lạc lớn, phước đức lớn. Nhờ công đức này, ông sẽ mau đắc thần thông.

Sau khi trải pháp tòa cho Thiện nam Vô Phan Duyên, Tôn giả A-nan chấp tay hướng về Đại Bồ-tát Vô Phan Duyên khởi tâm thanh tịnh, tâm tôn trọng, tâm xấu hổ. Ngay khi ấy, Tôn giả nói kệ:

*Chấp tay hướng bậc
dũng Rồng chiến thắng
nhập định Bậc đại trí vua
người*

*Ánh sáng Vô Phan
Duyên. Đắc trí và tinh
tấn*

*Trí tuệ thiền định
tụ Thế gian không ai
bằng Đến chấp tay
không sợ.*

Đức Thế Tôn dùng kệ bảo A-nan:

*Ông chấp tay cung
kính Cúng dường Vô Phan
Duyên Đạt được nhiều quả
báo*

*Ta nói cho ông
nghe. A-nan! Kính
chấp tay Sau khi Ta
Niết-bàn Chúng đệ
tử của Ta Ở thôn*

*xóm thành ấp. Lúc ở
trong xóm làng Hoặc
ra khỏi xóm ấy*

*Kinh hành và
ngồi nằm Trong tất cả
oai nghi.*

*Sẽ làm Phật
sự lớn Tất cả các
đồ vật
Ở trong các thế
gian Dù ông biết hay
không.
Chúng đều hướng
về ông Cúi mình và cung
kính.*

Nếu thiện nam hay thiện nữ, các ngoại đạo Ba-lợi-đà, Sa-môn, Bà-la-môn, vua, đại thần, quốc sư, binh tướng, thuộc quan khác, trưởng giả và cư sĩ. Từ các loài chỉ có hình tướng, thậm chí đến loài lục súc voi ngựa, thú chạy, chim bay, nếu chúng thấy ông đều được thanh tịnh. Tất cả cây cối, cỏ thuốc, lúa mạ, hoa quả đều xoay về phía ông cúi mình cung kính. Tất cả lầu đài, cung điện, nhà cửa, thuyền bè, xe cộ nhờ sức oai quang của ông nên các loại ấy bị che lấp. Tất cả đều cúi mình hướng về ông.

Này A-nan! Ví như Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác khi mới chứng Bồ-đề vô thượng đắc giải thoát vô ngại thì tất cả cây cối, cỏ thuốc, lúa mạ, hoa quả, nói tóm lược cả người, phi nhân v.v... đều vây quanh đạo tràng Bồ-đề và xoay về Đức Như Lai cúi mình cung kính.

Này A-nan! Nay ông nhờ sức nhân duyên cúi mình cung kính chấp tay bên Thiện nam Vô Phan Duyên, mà kiếp sau ở chỗ nào cũng đều có oai nghi đầy đủ. Người, phi nhân v.v... tất cả lúa mạ, cây cối cỏ thuốc đều xoay về ông mà cúi mình cung kính.

Này A-nan! Nếu có thiện nam thiện nữ, sau khi Như Lai nhập Niết-bàn hoặc ngay lúc còn hiện tại mà thoáng nghe vị Trang Nghiêm này nói về bản pháp thọ ký, cho đến chấp tay nhất niệm, hoặc đem tâm chân thật tư duy ý nghĩa đó rồi một lòng tin tưởng thì vẫn được phước báo như Ta đã nói ở trên. Như vậy, này A-nan! Đời sau ít chúng sinh được nghe pháp này, cũng ít người nghe danh từ của bản pháp này. Nếu ai nghe một lần rồi muốn nghe lại còn không thể được, huống chi sau khi nghe có lòng tin chân chánh, cung kính tôn trọng, không phỉ báng diệt trừ các nghi ngờ, tư duy tu tập, phát sinh thật tướng. Với những thiện nam thiện nữ đó, Ta

dùng Phật nhãn đều thấy rõ ràng, lại dùng Phật trí biết hết thấy.
Những người ấy chẳng phải chỉ tu hành

cúng dường một Đức Phật mà cũng không chỉ trồng các căn lành với một Đức Phật.

Này A-nan! Nay chúng hội ở trước mặt Ta, tất cả đại chúng nam, nữ, trời người đều muốn thấy Đức Như Lai Thế Tôn nhập Niết-bàn.

Này A-nan! Những người như vậy vào đời sau, khi Bồ-tát Di-lặc mới chứng Bồ-đề vô thượng, thọ nhận ngôi vị trí tuệ cho đến sau này ngồi đạo tràng Bồ-đề, họ lại thiết lập cúng dường tôn trọng cung kính Như Lai. Như vậy lần lượt đến khi Đức Thế Tôn Di-lặc nhập Niết-bàn họ cũng được thấy. Khi trở về đứng bên Đức Như Lai, họ cũng thấy bốn đồng tử này nghe pháp, như nay ở trước Ta họ được nghe thấy Thiện nam Vô Phan Duyên, nghe tiếng đại pháp thắng diệu từ trong lỗ chân lông. Sau khi nghe xong, họ rất hoan hỷ.

Này A-nan! Cho nên, nay ông được nghe nói nghĩa lý vi diệu như vậy thì hãy cúi mình chấp tay tịnh tâm kính tín. Vì sao? Vì nhờ nhân duyên nghiệp thiện tịnh tâm kính tín ấy mà dù ông ở đâu, tất cả chúng sinh nơi hàng trời, người đều cung kính cúng dường tôn trọng, khen ngợi cúi mình đứng bên ông. Cho đến sau khi ông Niết-bàn thì chư Thiên, người xây tháp cúng dường xá-lợi ông.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo A-ni-lâu-đà:

–Ông thấy cõi trên có bốn mươi ức chúng trời người đều đứng chấp tay cúi mình nghe kinh điển này không?

A-ni-lâu-đà thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con có thấy. Bạch Thiện Thệ! Con có thấy.

Phật bảo A-ni-lâu-đà:

–Các hàng trời, người nhờ nghe pháp này có lòng tin cung kính chấp tay tạo căn lành thì qua a-tăng-kỳ kiếp đời vị lai sẽ không đọa vào đường ác, hoặc cõi trời, cõi người. Sau khi luân chuyển hằng sa đời thì mỗi đời đều làm Chuyển luân vương, sinh ra nơi nào cũng đều được gặp chư Phật, được thành tựu căn lành với chư Phật. Sau khi căn lành được thành tựu cho đến khi chứng đắc Bồ-đề vô thượng đồng một hiệu là Nhất Thiết Chúng Loại Ủ Thân Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác.

Đức Phật vừa nói xong, trong đại chúng có các Lực sĩ và quyến thuộc gồm năm trăm người. Tên của các vị ấy là Lực sĩ Ngộ Lạc, Lực

sĩ Đầu-câu-da, Lực sĩ Đại Lực, Lực sĩ Thiên Oai, Lực sĩ Thắng Thiên, Lực sĩ Úc-can-tha, Lực sĩ Vô Úy, Lực sĩ Bà-tẩu, Lực sĩ Chân Thật, Lực sĩ Ưu-đa-la, Lực sĩ Bà-thọ, Lực sĩ Nhất Thiết Nhẫn v.v... mỗi Lực sĩ như vậy đều có năm trăm quyển thuộc vây quanh, tập hợp trong chúng ấy để cúng dường. Ai nấy đều hướng về Đức Như Lai cúi mình chấp tay buồn khóc, kêu thương, nước mắt đầm đìa và bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nay chấp tay cung kính muốn cúng dường Như Lai Thế Tôn và đồng tử Bồ-tát Vô Phan Duyên cùng vô lượng Đại Bồ-tát khác cho đến hết thủy đại đức Thanh văn về pháp môn thanh tịnh cú nghĩa vi diệu của kinh này.

Bạch Thế Tôn! Chúng con đem một niệm căn lành này xin hồi hướng lên ngôi Bồ-đề vô thượng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền mỉm cười, theo thường pháp của chư Phật, khi mỉm cười thì trong miệng phóng ra những luồng ánh sáng đủ màu vi diệu, đó là màu xanh, vàng, đỏ, trắng, màu vàng ròng, pha lê. Ánh sáng này tỏa sáng khắp vô lượng vô biên thế giới. Ánh sáng ấy chiếu tới cung trời Phạm thiên rồi trở lại bao quanh Đức Thế Tôn ba vòng và cuối cùng vào đỉnh đầu Phật.

Thấy vậy, Tuệ mạng A-nan dùng kệ hỏi Phật:

*Đèn trời vì sao
tỏa Như ánh sáng lớn
này? Xin giải nghi
cho con*

Và các chúng sinh khác.

Phật bảo A-nan:

–Ông có thấy không? Lực sĩ này nhất tâm một chỗ chấp tay hướng về Ta và đồng tử Bồ-tát Vô Phan Duyên, đồng thời đối với kinh này chí tâm tịnh tín lại còn phát tâm Bồ-đề vô thượng.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Con đã thấy.

Phật bảo A-nan:

–Từ nay trở về sau qua a-tăng-kỳ kiếp, Lực sĩ này không đọa vào các đường ác. Sau đó chứng đắc Bồ-đề vô thượng.

Muốn tuyên lại nghĩa trên, Đức Thế Tôn nói kệ:

*A-nan ông thấy
không Chúng Lục sĩ
tập hợp Sinh lòng đại
hoan hỷ Cúi mình
hướng về Ta. Hoan hỷ
nói như vậy Sẽ đắc
đạo Vô thượng Các
Lục sĩ đại trí*

*Họ đã cúng
đường Ta. Và với Vô
Phan Duyên Các
Thanh văn của Ta Có
lòng tôn trọng pháp
Nên chấp tay như thế.
Qua a-tăng-kỳ kiếp*

*Họ không đọa
đường ác Nhờ nghiệp
chấp tay này Cúi mình
hướng về Ta.*

*Giả sử nói một
kiếp Hoặc vô số ức
kiếp Họ sẽ được
chứng đạo*

*Thành tựu các cõi
Phật. Hành những hạnh tối
thắng Không thể nào lường
được Trải qua vô số kiếp*

*Suy nghĩ không
thể biết. A-nan! Không
lâu nữa Vào cuối đêm
hôm nay Ta từ biệt các
ông*

Phật bảo A-
nan:

*Thấy nhau đây
lần cuối.*

–Này A-nan! Ông thấy từ phương Bắc có ánh sáng màu vàng rờng chiếu sáng rực rỡ tới đây không? Oai quang ấy sáng che lấp tất cả cây cối, lúa mạ, cỏ thuốc, hoa quả, núi hang, đồi gò, lâu đài, cung điện, nhà

cửa, xe cộ, người, phi nhân, nơi đó chiếu lên hư không biến thành một màu vàng rờng.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Con đã thấy.

Phật lại bảo A-nan:

–Ông thấy từ phương Bắc có chiếc xe bằng vàng Diêm-phù-đàn đang đến đây không? Giữa xe ấy có đồng tử ngồi kiết già, oai quang tối thắng công đức với vợ.

A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy. Bạch Thiện Thệ! Con đã thấy.

Phật lại bảo A-nan:

–Này A-nan! Từ cõi này về phương Bắc sáu mươi bốn ngàn câu chi có một cõi Phật tên Câu-tô-ma-bạt-kỳ. Đức Thế Tôn cõi ấy hiệu là Bồ Đề Phần Chuyển Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Cõi Phật đó có đồng tử Bồ-tát tên Hoa Phu Thần Thông Đức, sau khi xả thân ở đó, lại sinh vào nơi đây.

Này A-nan! Thế giới ấy phát ra các âm thanh pháp gọi là âm thanh Bồ-đề phần. Chúng sinh cõi đó có Thanh văn đã thành tựu căn lành.

Này A-nan! Như Lai Bồ Đề Phần Chuyển từ khi chứng đắc Bồ-đề vô thượng đến nay đã sáu mươi bốn ngàn kiếp và hiện đang nói pháp.

Này A-nan! Như Lai ấy không có Thanh văn, chỉ có chúng Bồ-tát.

Này A-nan! Giống như Quán Đảnh Chuyển luân vương có rất nhiều con. Các người con ấy, có người làm đại thần, có người làm quốc sư, làm vua các nước nhỏ, cũng vậy, Bồ-tát của Phật Như Lai cũng gọi là con, là đại thần. Phật có hai vị Bồ-tát rất thù thắng, còn các Bồ-tát khác chỉ là thị giả và lấy Bồ-tát làm Tăng bảo.

Này A-nan! Tuân tự nơi các cõi Phật ấy đều là Bồ-tát.

Này A-nan! Cuộc sống nhu cầu của thế giới Phật ấy đều đầy đủ sung túc, không thiếu thốn, hoàn toàn không sợ sệt, an ổn diệu lạc, đẹp đẽ vi diệu, dân chúng an lạc. Công đức của Bồ-tát đều tròn đầy và trụ vào các thần thông rất thù thắng, dùng sức Tam-muội để qua lại, còn những bạn bè trí tuệ cũng rất thù thắng, tạng trí tròn đầy, thường tu tập tâm Bồ-đề, làm luận giảng pháp Nhất thiết trí đều chứng đắc vô

thượng vô biên hết thấy pháp thâm sâu của Bồ-tát.

Này A-nan! Các Bồ-tát như thế có khắp cả thế giới ấy. Thiện nam! Đại Bồ-tát Hoa Phu Thần Thông Đức từ cõi Phật đó sinh trong thành Tỳ-xá-ly cõi Diêm-phù-đề.

Thiện nam đó đang hiện thân thông để đến đây mục đích muốn đảnh lễ sát chân Phật và muốn thấy Đức Như Lai Thế Tôn nhập đại Niết-bàn.

Này A-nan! Ánh sáng lớn này hiện ra là do sức oai thần của Như Lai ấy.

Này A-nan! Bảy xe bằng vàng Diêm-phù-đàn là của Như Lai ấy.

Nhờ bảy phần trợ đạo Bồ-đề nên hóa hiện ra như vậy.

Này A-nan! Diêm-phù-đề này có vô lượng ức chúng trời người đã cùng đồng tử này xưa kia đến nay từng trồng căn lành. Bồ-tát này cũng sinh vào cõi Diêm-phù-đề khiến cho chúng sinh ở đó rất hoan hỷ vui mừng khôn xiết. Lại có chúng sinh được lậu tận, có chúng sinh đắc Học địa, có chúng sinh đắc Vô học địa, có chúng sinh chưa phát tâm Bồ-đề thì làm cho phát tâm Bồ-đề, có chúng sinh với bản tánh được đắc tâm nhãn bất thoái.

Này A-nan! Đồng tử này ngồi kiết già trong xe phát ra ánh sáng. Ánh sáng đó là do oai lực thần thông của Như Lai hiện ra. Từ ánh sáng này phát sinh ra sáu chiếc xe kia.

A-nan! Ông thấy nhờ sức oai thần của Như Lai mà Đại Bồ-tát Hoa Phu Thần Thông Đức ở đây hiện đủ các thần thông. Oai lực của ánh sáng này làm lợi ích lớn cho vô lượng vô biên chúng sinh trong thế giới, nghĩa là dùng chánh pháp để giáo hóa lẫn nhau. Khi ấy, đồng tử đều hòa hợp hoan hỷ. Lại có vô lượng trăm ngàn ức chúng sinh vây quanh đi theo. Trong khoảng sát-na mưa đủ loại hoa trời, các chúng sinh ấy đến chỗ Đức Phật đảnh lễ dưới chân.

Đức Thế Tôn bảo Tuệ mạng A-nan:

–Này A-nan! Những gì Như Lai có thể làm cho chúng sinh thì các Đại Bồ-tát trưởng tử của Như Lai cũng nên làm. Nay đây, Ta đã làm hoàn tất. Ta đã làm lợi ích cho chúng sinh xong. A-nan! Đại Bồ-tát Hoa Phu Thần Thông Đức này ngồi oai nghiêm rực rỡ trong xe bằng vàng Diêm-phù-đàn đó hiện ra các thần thông như vậy, giáo hóa na-

do-tha chúng sinh chứng quả A-la-hán. Lại dạy cho ức ức chúng sinh được đắc Học địa, có trăm ức na-do-tha chúng sinh có lòng tin thanh tịnh với Tam bảo và thọ trì năm giới, có bảy trăm ức na-do-tha chư Thiên được trụ vào địa Bất thoái chuyển, chắc chắn sẽ đắc Bồ-đề vô thượng, lại có bảy trăm ức chúng sinh trụ pháp nhãn Vô sinh, có vô lượng na-do-tha chúng sinh được dự pháp hội đầu tiên của Thế Tôn Di-lặc.

